TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 81/2017/QĐST - DS	*Trà Cú, ngày 11 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2017/TLST-DS, ngày 31 tháng 7 năm 2017, về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1969;
Địa chỉ: ấp X, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.
- *Bị đơn:*
1/ Ông **Bùi Văn T1**, sinh năm 1955;
2/ Bà **Ngô Thị H**, sinh năm 1957 (bà H ủy quyền cho ông T1 tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 01/9/2017);
Cùng địa chỉ: ấp X, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn ông Bùi Văn T1, bà Ngô Thị H (bà Ngô Thị H ủy quyền cho ông Bùi Văn T1) thừa nhận còn nợ tiền thức ăn nuôi cá và đồng ý trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền 280.100.000 đồng.

- Thời gian và phương thức trả: Các bên thống nhất giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tổ chức thi hành.

- Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành bằng 7.002.500 đồng, trong đó:

+ Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành bằng 3.501.250 đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị Thanh T đã nộp trước bằng 8.013.000 đồng theo biên lai thu số 0011290, ngày 27/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 4.511.750 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

+ Bị đơn ông Bùi Văn T1, bà Ngô Thị H phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành bằng 3.501.250 đồng. Tuy nhiên, vào ngày 05/09/2017 thì bị đơn ông Bùi Văn T1, bà Ngô Thị H có gửi đến Tòa án đơn xin giảm tiền án phí do gặp sự kiện bất khả kháng dẫn đến không có đủ tài sản để nộp tiền án phí có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Lưu Nghiệp Anh và được Tòa án chấp nhận giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành mà ông, bà phải nộp bằng 1.750.625 đồng. Còn lại số tiền 1.750.625 đồng thì bị đơn ông Bùi Văn T1, bà Ngô Thị H phải nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHA huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thuône